

- GV yêu cầu HS tự kéo dài hai cạnh đối còn lại của hình chữ nhật là AD và BC và hỏi: *Kéo dài hai cạnh AC và BD của hình chữ nhật ABCD chúng ta có được hai đường thẳng song song không?*

b. Tính chất của 2 đường thẳng song song

- GV yêu cầu HS quan sát đồ dùng học tập, quan sát lớp học để tìm hai đường thẳng song song có trong thực tế cuộc sống.

+ *Nêu đặc điểm của hai đường thẳng song song*

- HS thao tác

+ *Kéo dài hai cạnh AD và BC của hình chữ nhật ABCD chúng ta cũng được hai đường thẳng song song.*

- HS tìm và nêu. Ví dụ: 2 mép đối diện của quyển sách hình chữ nhật, 2 cạnh đối diện của bảng đen, của cửa sổ, cửa chính, khung ảnh, ...

+ *Hai đường thẳng song song không bao giờ cắt nhau*

### 3. Hoạt động thực hành (18p)

\* **Mục tiêu:** Nhận biết được hai đường thẳng song song.

\* **Cách tiến hành**

#### Bài 1

#### Bài 1

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.

+ *Ngoài cặp cạnh AB và DC trong hình chữ nhật ABCD còn có cặp cạnh nào song song với nhau?*

- GV vẽ lên bảng hình vuông MNPQ và yêu cầu HS tìm các cặp cạnh song song với nhau có trong hình vuông MNPQ.

- GV nhận xét, kết luận.

#### Bài 2:

- Gọi 1 HS đọc đề bài.

- GV yêu cầu HS quan sát hình thật kĩ và nêu các cạnh song song với cạnh BE.

- Gọi 1 HS nêu, HS khác nhận xét, bổ sung, chữa bài. (nếu cần)

#### Cá nhân-Nhóm 2- Lớp

- HS đọc yêu cầu bài tập.

- HS vẽ lên bảng hình chữ nhật ABCD, sau đó chỉ rõ hai cạnh AB và DC là một cặp cạnh song song với nhau.

- HS tự suy nghĩ, làm bài, sau đó 2 HS lên bảng làm bài. Cả lớp theo dõi, nhận xét, bổ sung.

Đ/a:

a, Trong hình chữ nhật ABCD, có:

*Cạnh AB song song DC; cạnh AD song song BC.*

b, Trong hình vuông MNPQ, có:

- *Cạnh MN song song QP, cạnh MQ song song NP.*

- Thực hiện theo YC của GV.

Đ/a:

*Trong hình đã cho ta có:*

+ *Các cạnh song song với BE là AG, CD.*

- GV có thể yêu cầu HS tìm các cạnh song song với AB (hoặc BC, EG, ED).

**Bài 3a:** (HSNK làm cả bài)

- Gọi 1 HS đọc đề bài.

+ Trong hình  $MNPQ$  có các cặp cạnh nào song song với nhau ?

+ Trong hình  $EDIHG$  có các cặp cạnh nào song song với nhau ?

**4. Hoạt động ứng dụng (1p)**

**5. Hoạt động sáng tạo (1p)**

- Thực hiện theo YC của GV.

- Làm việc nhóm 2- Chia sẻ trước lớp

Đ/a:

a, \* Trong hình tứ giác  $MNPQ$ , có:

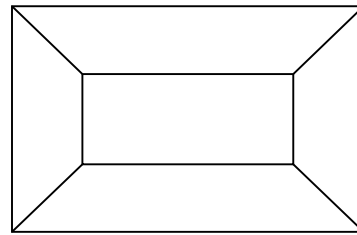
- Cạnh  $MN$  song song với cạnh  $QP$ .

\* Trong hình tứ giác  $DIHGE$ , có:

- Cạnh  $DI$  song song với cạnh  $HG$ . trong sách toán buổi 2

- Ghi nhớ kiến thức về 2 đt song song

\* **Bài tập:** Hình bên có mấy cặp cạnh nào song song?



## ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

## LỊCH SỬ (VNEN)

**PHIẾU KT1: EM HỌC ĐƯỢC GÌ QUA 2 THỜI KÌ LỊCH SỬ:**

**BUỔI ĐẦU DỰNG NƯỚC VÀ GIỮ NƯỚC,**

**HƠN 1000 NĂM ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP**

.....

.....

.....

.....

## LỊCH SỬ (CT HIỆN HÀNH)

### **ĐÌNH BỘ LĨNH ĐẸP LOẠN 12 SỨ QUÂN**

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Kiến thức**

- Hiểu biết đôi nét về Đình Bộ Lĩnh: Đình Bộ Lĩnh quê ở Hoa Lư, Ninh Bình, là một người cương nghị, mưu cao và có chí lớn, ông có công dẹp loạn 12 sứ quân.
- Nắm được những nét chính về sự kiện Đình Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân:
  - + Sau khi Ngô Quyền mất, đất nước rơi vào cảnh loạn lạc, các thế lực cát cứ địa phương nổi dậy chia cắt đất nước.
  - + Đình Bộ Lĩnh đã tập hợp nhân dân dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước.

##### **2. Kỹ năng**

- **Kể lại một số sự kiện tiêu biểu về:**
  - + Đời sống người Lạc Việt dưới thời Văn Lang.
  - + Hoàn cảnh, diễn biến và kết quả của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
  - + Diễn biến và ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng.

##### **3. Thái độ**

- Nêu cao lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước.

##### **4. Góp phần phát triển các năng lực**

- NL ngôn ngữ, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo.

#### **II. CHUẨN BỊ:**

##### **1. Đồ dùng**

- GV: + Hình trong SGK phóng to (nếu có điều kiện).
  - + Bản đồ Việt Nam.
- HS: SGK, hình sưu tầm được của cuộc dẹp loạn hoặc tranh ảnh về Đình Bộ Lĩnh.

##### **2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- KT: Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

<b>Hoạt động của giáo viên</b>	<b>Hoạt động của học sinh</b>
<b>1. Khởi động: (4p)</b>  - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
<b>2. Bài mới: (30p)</b> <b>* Mục tiêu</b> - Hiểu biết đôi nét về Đình Bộ Lĩnh - Nắm được những nét chính về sự kiện Đình Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân. - So sánh được những đổi thay của đất nước sau khi dẹp loạn 12 sứ quân. <b>* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm-Lớp</b>	
<b>* HĐ1: Tìm hiểu đôi nét về Đình Bộ Lĩnh</b>  - Yêu cầu đọc phần thông tin SGK và	<b>Cá nhân – Lớp</b>

trả lời

+ Đỉnh Bộ Lĩnh là người ở đâu?  
+ Truyện cờ lau tập trận nói lên điều gì về Đỉnh Bộ Lĩnh khi còn nhỏ?

+ Đỉnh Bộ Lĩnh đã có công gì?

**\*GV: Lớn lên gặp buổi loạn lạc, Đỉnh Bộ Lĩnh đã xây dựng lực lượng đem quân đi dẹp loạn 12 sứ quân. Năm 968 ông đã thống nhất được giang sơn**

+ Sau khi thống nhất đất nước Đỉnh Bộ Lĩnh đã làm gì?

**HD2: Đất nước thống nhất.**

- GV: Đỉnh Bộ Lĩnh lên ngôi vua, lấy niên hiệu là Đinh Tiên Hoàng, đóng đô ở Hoa Lư, đặt tên nước là Đại Cồ Việt, niên hiệu Thái Bình.

+ **Đại Cồ Việt:** nước Việt lớn.

+ **Thái Bình:** yên ổn, không có loạn lạc và chiến tranh.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm: lập bảng so sánh tình hình đất nước trước và sau khi được thống nhất theo mẫu

- Gọi đại diện các nhóm báo cáo, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Nhận xét, chốt đáp án.

**3. Hoạt động ứng dụng (1p).**

- GV tổng kết và GD như lòng tự hào dân tộc, lòng yêu nước

**4. Hoạt động sáng tạo (1p)**

+ Là người Hoa Lư – Gia Viễn – ninh Bình.

+ Truyện cờ lau tập trận nói lên từ nhỏ Đỉnh Bộ Lĩnh đã tỏ ra có chí lớn.

+ Ông đã có công dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất giang sơn đất nước.

- 1 đến 2 HS nhắc lại.

+ Đỉnh Bộ Lĩnh lên ngôi vua, đặt tên nước là Đại Cồ Việt

**Nhóm 4 – Lớp**

- HS thực hiện theo HD của GV.

Thời gian / Các mặt	Trước khi TN	Sau khi thống nhất
- Đất nước	- Bị chia thành 12 vùng.	- Đất nước quy về một mối
- Triều đình	- Lục đục.	- Được tổ chức lại quy củ
- Đời sống của nhân dân	- Làng mạc, đồng ruộng bị tàn phá, dân nghèo khổ, đổ máu vô ích.	- Đồng ruộng trở lại xanh tươi, ngược xuôi buôn bán, khắp nơi chùa tháp được xây dựng

- Kể chuyện lịch sử về Đỉnh Bộ Lĩnh

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

Thứ tư ngày 31 tháng 10 năm 2018

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**  
**MỞ RỘNG VỐN TỪ: ƯỚC MƠ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Biết thêm một số từ ngữ về chủ điểm Trên đôi cánh ước mơ; bước đầu tìm được một số từ cùng nghĩa với từ ước mơ bắt đầu bằng tiếng ước, bằng tiếng mơ (BT1, BT2); ghép được từ ngữ sau từ ước mơ và nhận biết được sự đánh giá của từ ngữ đó (BT3), nêu được VD minh họa về một loại ước mơ (BT4).

\* ĐCND: Không làm bài 5

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng dùng từ, đặt câu

**3. Thái độ**

- HS có biết tạo cho mình những ước mơ được đánh giá cao

**4. Góp phần phát triển các năng lực**

- NL tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: + HS chuẩn bị tự điển (nếu có). GV phô tô vài trang cho nhóm.  
+ Giấy khổ to và bút dạ.

- HS: vở BT, bút, ...

**2. Phương pháp, kỹ thuật**

- PP: Quan sát, hỏi đáp, thảo luận nhóm.

- KT: Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động (3p)  - GV giới thiệu và dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.
2. Hoạt động thực hành: (30p) * <b>Mục tiêu:</b> - Biết thêm một số từ ngữ về chủ điểm Trên đôi cánh ước mơ; bước đầu tìm được một số từ cùng nghĩa với từ ước mơ bắt đầu bằng tiếng ước, bằng tiếng mơ (BT1, BT2); ghép được từ ngữ sau từ ước mơ và nhận biết được sự đánh giá của từ ngữ đó (BT3), nêu được VD minh họa về một loại ước mơ (BT4). * <b>Cách tiến hành:</b> Cá nhân-Nhóm-Cả lớp	
<b>Bài 1:</b> Ghi lại những từ trong bài <i>Trung thu độc lập</i> cùng nghĩa với từ	<b>Cá nhân-Lớp</b> - HS đọc yêu cầu

### ***ước mơ***

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- YC HS đọc thầm lại bài: *Trung thu độc lập* và tìm các từ cùng nghĩa với từ “ước mơ”.

- Kết luận về những từ đúng.

### ***Bài 2:*** Tìm thêm từ cùng nghĩa với từ ***ước mơ***

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.

- Lưu ý HS có thể sử dụng từ điển để tìm từ. Nhóm nào làm xong trước báo cáo kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung để hoàn thành bài tập.

- Kết luận về những từ đúng.

### ***Bài 3:***

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.

- GV gọi trình bày.
- Gọi HS nhận xét, bổ sung.
- Kết luận lời giải đúng.

### ***Bài 4:***

- Gọi 1 HS đọc yêu cầu.

- Gọi HS phát biểu ý kiến. Sau mỗi HS nói GV nhận xét xem các em tìm ví dụ đã phù hợp với nội dung chưa?

- HS tìm cá nhân-Nội tiếp báo cáo

Đ/á: ***Mơ tưởng, mong ước.***

### **Nhóm 4- Lớp**

- Thực hiện theo yêu cầu của GV
- HS thảo luận nhóm 4 làm bài.
- TBHT điều hành các nhóm báo cáo-KL lời giải đúng

Đ/á:

+ Bắt đầu bằng tiếng ***ước***: Ước mơ, ước muốn, ước ao, ước mong, ước vọng.

+ Bắt đầu bằng tiếng ***mơ***: Mơ ước, mơ tưởng, mơ mộng.

### **Nhóm 2- Lớp**

- Thực hiện theo yêu cầu của GV
- HS thảo luận cặp đôi để ghép từ ngữ thích hợp.
- Đại diện nhóm báo cáo đáp án-nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Đ/á:

a. Đánh giá cao: *ước mơ đẹp đẽ, ước mơ cao cả, ước mơ lớn, ước mơ chính đáng*

b. Đánh giá không cao: *ước mơ nhỏ nhỏ*

c. Đánh giá thấp: *ước mơ viễn vông, ước mơ kì quặc, ước mơ đại dột.*

### **Cá nhân –Lớp**

- Thực hiện theo yêu cầu của GV.
- HS tự suy nghĩ (*làm việc cá nhân*) và tìm ví dụ minh họa cho những ước mơ đó.

VD:

+ Ước mơ được: đánh giá cao: *Ước mơ học giỏi để trở thành thợ bậc cao/ trở thành bác sĩ/ kĩ sư/ phi công/ bác học/ trở thành những nhà phát minh, sáng chế/ những người có khả năng ngăn chặn lũ lụt/ tìm ra loại thuốc chữa được những chứng bệnh hiểm nghèo./ Ước mơ*

<p><b>3. Hoạt động ứng dụng (1p)</b>  <b>4. Hoạt động sáng tạo (1p)</b></p>	<p>về cuộc sống no đủ, hạnh phúc, không có chiến tranh/ Ước mơ chinh phục vũ trụ...  + Ước mơ được đánh giá không cao: Đó là những ước mơ giản dị, thiết thực có thể thực hiện được, không cần nỗ lực lớn: ước mơ muốn có truyện đọc/ có xe đạp. Có một đồ chơi/ đôi giày mới. Chiếc cặp mới/ được ăn một quả đào tiên/ muốn có gậy như ý của Tôn Hành Giả...  + Ước mơ bị đánh giá thấp: Đó là những ước mơ phi lí, không thể thực hiện được; hoặc là những ước mơ ích kỉ, có lợi cho bản thân nhưng có hại cho người khác...  Ước mơ viễn vông của chàng Rít trong truyện Ba điều ước/ Ước mơ thể hiện lòng tham không đáy của vợ ông lão đánh cá: Ông lão đánh cá và con cá vàng. Ước mơ tầm thường- ước được ăn dồi chó- Ba điều ước/ Ước đi học không bị cô giáo kiểm tra bài, ước được xem ti vi suốt ngày, ước không phải học mà vẫn được điểm cao, ước không phải làm mà cái gì cũng có,...</p> <p>- Ghi nhớ các từ ngữ cùng chủ điểm  - Lập kế hoạch để thực hiện những ước mơ của em</p>
---	--

**ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG**

.....

.....

.....

**TOÁN**

**Tiết 43: VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Củng cố đặc điểm của 2 đường thẳng vuông góc

**2. Kỹ năng**

- Vẽ được đường thẳng đi qua một điểm và vuông góc với một đường thẳng cho trước.

- Vẽ được đường cao của một hình tam giác.

**3. Thái độ**





*b. Hướng dẫn vẽ đường cao của tam giác:*

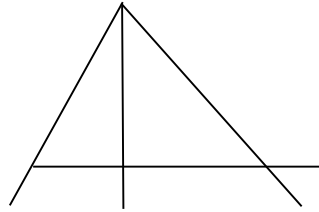
- GV vẽ lên bảng tam giác của ABC như phần bài học của SGK.
- GV yêu cầu HS đọc tên tam giác.
- GV yêu cầu HS vẽ đường thẳng đi qua điểm A và vuông góc với cạnh BC của hình tam giác ABC.
- GV nêu: Qua đỉnh A của hình tam giác ABC ta vẽ đường thẳng vuông góc với cạnh BC, cắt cạnh BC tại điểm H. Ta gọi đoạn thẳng AH là đường cao của hình tam giác ABC.

+ Đường cao của tam giác có đặc điểm gì?

- GV yêu cầu HS vẽ đường cao hạ từ đỉnh B, đỉnh C của hình tam giác ABC.

+ Một hình tam giác có mấy đường cao? (hs năng khiếu)

- Tam giác ABC.
- 1 HS lên bảng vẽ, HS cả lớp vẽ vào giấy nháp.



- + Đường cao của hình tam giác chính là đoạn thẳng đi qua một đỉnh và vuông góc với cạnh đối diện của đỉnh đó.

- HS dùng ê ke để vẽ.

+ Một hình tam giác có 3 đường cao.

### 3. HĐ thực hành (18p)

- \* Mục tiêu: - Vẽ được đt đi qua 1 điểm và vuông góc với 1 đt cho trước
- Vẽ được đường cao của tam giác

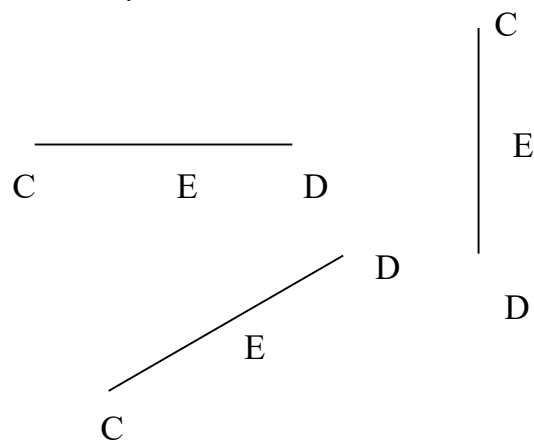
\* Cách tiến hành:

**Bài 1:** - GV yêu cầu HS đọc đề bài, sau đó tự vẽ hình.

- GV nhận xét, khen/ động viên.

**Bài 2:** Hãy vẽ các đường cao AH của hình tam giác trong mỗi trường hợp

- 2 HS lên bảng vẽ hình, mỗi HS vẽ theo một trường hợp, HS cả lớp vẽ vào vở.
- HS nhận xét.



- Thực hiện theo yêu cầu của GV.

sau...

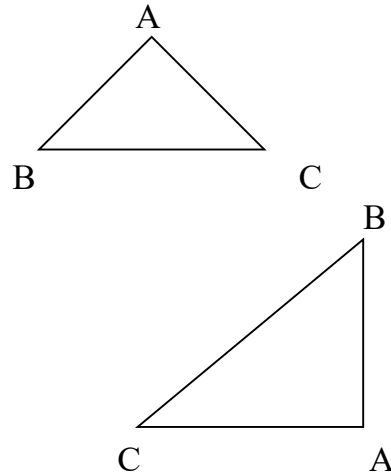
- HS đọc yêu cầu bài tập.
- GV yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.
- GV chữa bài, nhận xét bài làm của HS.

**Bài 3 (bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)**

**4. Hoạt động ứng dụng (1p)**

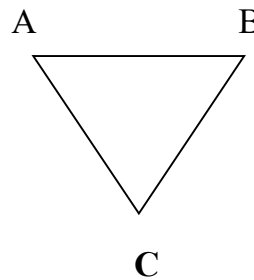
**5. Hoạt động sáng tạo (1p)**

- Vẽ đường cao cho tam giác ở hình bên



- HS tự vẽ vào vở

- Ghi nhớ cách vẽ đt vuông góc



## ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

## ĐẠO ĐỨC TIẾT KIỆM THỜI GIỜ (tiết 1)

### I.MỤC TIÊU:

#### **1. Kiến thức**

- Nêu được ví dụ về tiết kiệm thời giờ.
- Biết được lợi ích của tiết kiệm thời giờ.

#### **2. Kỹ năng**

- Bước đầu biết sử dụng thời gian học tập, sinh hoạt,... hằng ngày một cách hợp lí.

#### **3. Thái độ**

- Có ý thức sử dụng thời gian học tập, sinh hoạt,... hằng ngày một cách hợp lí.